

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST  
Ngày: 20/07/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Thuận.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Bình
2. Bà Lê Thị Kiều Hương;

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Tấn Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với :

**-Bị cáo:**

**1. Họ và tên: Nguyễn Thành Đ,** Sinh năm: 1998, tại Bình Thuận; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1973; Mẹ: Tô Thị H D, sinh năm 1977, hiện trú tại thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 02 anh, em, Nguyễn Thành Đ là con lớn trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự, tiền án: Chưa; Nhân thân: Chưa

Bị cáo Nguyễn Thanh Đ hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh từ ngày 23/3/2022. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, Sinh ngày: 23/5/2004, tại Bình Thuận; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn Văn T1; Mẹ: không, hiện trú tại Khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Văn Đ1 là con một trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự, Tiền án: Chưa;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, từ ngày 29/3/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Bà Hồ Thị U, sinh năm:1940 là người giám hộ của bị cáo Nguyễn Văn Đ (vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: số 26, đường Phan Huy Ích, khu phố 9, TT.Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

Luật sư bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Quốc P, sinh năm: 1966 (luật sư, văn phòng luật sư Nguyễn Quốc P - Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận). Có mặt

**- Bị hại:**

+ Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn 8, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

+Vũ Đình T, sinh năm: 1954 (có mặt)

Nơi cư trú: tổ 3, thôn 1, xã MêPu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

+ Lê Hữu Tài, sinh năm: 1991 (có mặt)

Nơi cư trú: số 63, đường ĐT 766, thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

+Phạm Thanh V, sinh năm: 2001 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố lạc Hà, TT.Lạc Tánh, huyện Tánh Lin, tỉnh Bình Thuận

**- Người liên quan:**

+Trần Xuân H, sinh năm: 1996

Nơi cư trú: số 62 Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+Trần Thanh T2, sinh năm: 1991 (vắng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)  
Nơi cư trú, tổ 3, khu phố 3, TT.Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 23/03/2022, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 86B7-337.31 (trộm ở huyện Tánh Linh) đang lưu thông trên đoạn đường thuộc Thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Trong quá trình bắt giữ đối tượng Nguyễn Thành Đ, phát hiện trong ví da của Đ có 01 gói ni lon kích thước 4 cm x 4,7cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành Đ lấy từ trong túi quần đang mặc tự nguyện giao nộp 01 bìch ny lon có kích thước 1,5 x 2,5 được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Thành Đ khai nhận 02 gói ny lon là ma túy đá do Đ mua của một người tên Tí Hon (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.000.000 đồng từ TP.HCM về để sử dụng, Đ chưa sử dụng hết thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 306/KL-KTHS ngày 31/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

+ Phong bì ký hiệu số 01 được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thành Đ, Trịnh Mai T, Vũ Hoàng A, Phạm Anh T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Nam Chính, huyện Đức Linh. Trong phong bì có 01 bìch ny lon được hàn kín, một đầu có khóa kéo bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M1) có khối lượng 1,1485gam; là Methamphetamine.

+ Phong bì ký hiệu 01 được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thành Đ, Phan Tá H, Võ Tấn N, Huỳnh Chiến T4, Đặng Hoàng N và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Nam Chính, huyện Đức Linh. Trong phong bì có 01 bìch ny lon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M2) có khối lượng 0,1556 gam; là Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ khai nhận đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Linh và huyện Tánh Linh. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 18/3/2022, do thiếu tiền tiêu xài nên Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1998 trú tại Thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh rủ Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 23/5/2004 trú tại khu phố 9, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Nguyễn Thành Đ chở Nguyễn Văn Đ bằng xe mô tô hiệu Dream không rõ biển số đi đến đoạn đường liên xã Sùng Nhơn – Đa Kai thì phát hiện trước nhà bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1968 thuộc Thôn 8 - xã Đa kai có 01 xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 60B4-46265 của bà H, trên xe có sẵn chìa khóa. Nguyễn Văn Đ ngồi trên xe đợi, còn Nguyễn Thành Đ đi đến chỗ xe mô tô của bà H mở khóa rồi nổ máy chạy về thị trấn Võ Xu. Sau đó Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô vừa trộm bán cho người tên Đ (chưa rõ lai lịch) với số tiền 3.500.000 đồng, Đ chia cho Nguyễn Văn Đ số tiền là 700.000 đồng, số tiền còn lại Nguyễn Thành Đ tiêu xài cá nhân. Hiện chưa thu hồi được tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20 ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 60B4-46265 của Nguyễn Ngọc H trị giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 9 giờ ngày 19/3/2022, Nguyễn Thành Đ, tiếp tục rủ Nguyễn Văn Đ cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Nguyễn Thành Đ chở Nguyễn Văn Đ bằng xe mô tô hiệu Dream không rõ biển số đến đoạn đường liên xã Sùng Nhơn - Mê Pu thì phát hiện trước nhà ông Nguyễn Đức Hạnh thuộc Thôn 1 - xã Mê Pu có 01 xe mô tô nhãn hiệu Future, biển số 86B8-505.10 của ông Vũ Đình T, sinh năm 1954 trú Thôn 1 - xã Mê Pu, trên xe có sẵn chìa khóa. Nguyễn Văn Đ ngồi trên xe đợi, còn Nguyễn Thành Đ đi đến chỗ xe mô tô của ông T mở khóa rồi nổ máy chạy về thị trấn Đức Tài. Sau đó cả hai điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến tiệm cầm đồ “Nhật H” thuộc xã Xuân Trường - huyện Xuân Lộc - Đồng Nai cầm cho anh Trần Xuân H, sinh năm 1996 trú xã Lang Minh - huyện Xuân Lộc - Đồng Nai với số tiền 10.000.000 đồng, Đ chia cho Nguyễn Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn lại Đ mang đi tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 86B8-505.10 của ông Vũ Đình T trị giá 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 86B7- 337.31 (trộm được ở Tánh Linh) dọc theo đường ĐT766 để tìm xe mô tô trộm cắp. Khi đi đến khu vực hồ cá thuộc Thôn 1 - xã Tân Hà thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 86B8-252.70 của anh Lê Hữu T2, sinh năm: 1991 trú Thôn 2 - xã Tân Hà, trên xe có sẵn chìa khóa. Thấy không có ai trông coi nên cả hai dừng xe lại, Nguyễn Văn Đ đứng chờ, còn Nguyễn Thành Đ đi đến chỗ xe mô tô của anh T2 mở khóa và nổ máy chạy xe vào TP.Hồ Chí Minh bán cho người tên Tí Hon (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá là 2.500.000 đồng, Đ mua của Tí Hon 2.000.000 đồng ma túy về Đức Linh để sử dụng cùng với Nguyễn Văn Đ, còn 500.000 đồng Đ tiêu xài cá nhân. Hiện chưa thu hồi được tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B8-252.70 của anh Lê Hữu T2 trị giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 26/01/2022 Nguyễn Thành Đ cùng đối tượng tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch) đi từ thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận về huyện Đức Linh. Khi đi ngang nhà ông Phạm Thanh V, sinh năm 2001, tại khu phố Lạc Hà, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, Đ phát hiện trước sân nhà anh V có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius, màu xanh , biển số 86B7-337.31 của anh V, trên xe có sẵn chìa khóa. D1 ngồi trên xe đợi, còn Nguyễn Thành Đ đi đến chỗ xe mô tô của anh V mở khóa rồi nổ máy chạy về thị trấn Võ Xu. Sau đó Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô vừa trộm mang đến tiệm cầm đồ của Trần Thanh T2 ở thị trấn Võ Xu, Đức Linh cầm với số tiền 5.500.000 đồng. Số tiền trên Đ chia cho D1 2.000.000 đồng. Đến ngày 20/3/2022 Nguyễn Thành Đ sử dụng số tiền có từ việc cầm chiếc xe mô tô trộm cắp được tại thôn 1, xã Mepu vào ngày 19/3/2022 đến tiệm cầm đồ của Trần Thanh T2 chuộc lại chiếc xe mô tô trên dùng làm phương tiện thực hiện vụ trộm cắp xe mô tô của Lê Hữu T2 vào ngày 21/3/2022.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá huyện Tánh Linh xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius, biển số 86B7-33731 của Phạm Thanh V trị giá 12.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm nghìn đồng).  
Bút lục: 55-57

Ngoài ra, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ còn khai nhận vào khoảng tháng 3/2022 Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thành Đ trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Surius, màu đen, không rõ biển số tại thị trấn Lạc Tánh, Tánh Linh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh đã tiến hành xác minh, nhưng đến nay không xác định được bị hại trong vụ trộm cắp tài sản nói trên.

Như vậy, Nguyễn Thành Đ thực hiện 4 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Linh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 41.200.000 đồng. Nguyễn Văn Đ thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 29.000.000 đồng

Trần Xuân H, Trần Thanh T2 khi mua tài sản không biết đó là tài sản do Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ phạm tội mà có.

Đối với các đối tượng tên Đ, D1 và Tí Hon, căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh chưa thể xác định được nhân thân lai lịch của Đ, D1 và Tí Hon. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Vật chứng vụ án:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển số 86B8-505.10, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 căn cước công dân, 02 giấy xác nhận tiêm vacxin mang tên Vũ Đình T, 01 bảo hiểm xe máy biển số 86B8-505.10 mang tên Vũ Đình Tùng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Vũ Đình T.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B7-337.31, 01 bảo hiểm xe máy mang tên Phạm Thanh V. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Thanh V.

+ 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 giấy chứng minh nhân dân photo, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thành Đ, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thành Đ.

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 01 ví da màu đen của Nguyễn Thành Đ.

+ 01 gói ny lon và 0,7166 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và

hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là chất cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 gói ny lon và 0,0768 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là chất cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Về phần dân sự:

- Ông Vũ Đình T, Phạm Thanh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

- Bà Nguyễn Ngọc H yêu cầu bồi thường số tiền là 12.000.000 đồng, ông Lê Hữu T2 yêu cầu bồi thường số tiền là 7.500.000 đồng. Trần Xuân H yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 35/CT-VKSĐL-HS ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố đối với các bị cáo về các tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” và “ trộm cắp tài sản” là đúng

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau:

Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi Nguyễn Văn Đ phạm tội là người dưới 18 tuổi nên áp dụng những quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Thành Đ 4 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 01 lần tàng trữ trái phép chất ma túy và cả 5 lần đều cấu thành tội phạm. Ngoài ra, Nguyễn Thành Đ xúi giục Nguyễn Văn Đ phạm tội khi dưới 18 tuổi. Nguyễn Văn Đ 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 3 lần đều cấu thành tội phạm. Do đó Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nguyễn Thành Đ phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, quy định tại điểm o, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về phần dân sự:

- Ông Vũ Đình T, Phạm Thanh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

- Bà Nguyễn Ngọc H yêu cầu bồi thường số tiền là 12.000.000 đồng, Trần Xuân H yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, ông Lê Hữu T2 yêu cầu bồi thường số tiền là 7.500.000 đồng.

- Về vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- + 01 gói ny lon và 0,7166 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận



+ 01 gói ny lon và 0,0768 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận

-Tra lại cho bị cáo Nguyễn Thành Đ các vật chứng sau:

+01 ví da màu đen của Nguyễn Thành Đ;

+01 điện thoại di động hiệu Redmi

- Tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thành Đ để đảm bảo thi hành án

Bị cáo Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Quốc Phòng: Quá trình phạm tội, cũng nhưng đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn Đ thì đại diện Viện Kiểm Sát đã làm sáng tỏ và đúng người đúng tội, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét quá trình xuất thân của bị cáo là từ nhỏ bị cáo không có mẹ, sống chung với bà nội. Vì thế sự giáo dục bị hạn chế so với những đứa trẻ khác. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phần thủ tục: Tại phiên tòa người liên quan Trần Xuân H, Trần Văn T2, bà Hồ Thị Út vắng mặt. Việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Do đó việc vắng mặt những người trên không làm ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt những người trên là đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, kết luận giám định, định giá tài sản, bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 23/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh bắt quả tang Nguyễn Thành Đ có hành vi tàng trữ 1,3041 gam Methamphetamine trong ví và trên người.

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/01/2022 đến ngày 21/3/2022, Nguyễn Thành Đ 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Linh, huyện Tánh Linh. Nguyễn Văn Đ 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Linh. Ngày 26/01/2022, Nguyễn Thành Đ trộm của Phạm Thanh V tại khu phố Lạc Hà, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius, màu xanh, biển số 86B7-337.31 trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.200.000 đồng. Ngày 18/3/2022, Nguyễn Thành Đ rủ Nguyễn Văn Đ trộm cắp của bà Nguyễn Ngọc H 01 xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 60B4-46265 tại thôn 8, xã Đa Kai trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Ngày 19/3/2022, Nguyễn Thành Đ tiếp tục rủ Nguyễn Văn Đ trộm cắp của ông Vũ Đình T thuộc Thôn 1 - xã Mê Pu 01 xe mô tô nhãn hiệu Future, biển số 86B8-505.10 trị giá tài sản chiếm đoạt là 9.500.000 đồng. Ngày 21/3/2022, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ trộm cắp của ông Lê Hữu T2 thuộc Thôn 1 - xã Tân Hà có 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 86B8-252.70 trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Thành Đ thực hiện 4 lần trộm cắp tài sản, cả 4 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, tổng tài sản chiếm đoạt là 41.200.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Hành vi của Nguyễn Văn Đ thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản, cả 3 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, tổng tài sản chiếm đoạt là 29.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSĐL-HS ngày 08/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ là công dân đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng vì bản thân nghiện ma túy, lười lao động, muốn tiêu xài cá nhân nên đã cố tình thực hiện hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” và hành vi “trộm cắp tài sản” của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, góp phần làm xấu hơn tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện Đức Linh cũng như trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ vì bản thân lười lao động, muốn tiêu xài cá nhân nên đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi Nguyễn Văn Đ phạm tội là người dưới 18 tuổi nên áp dụng những quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Thành Đ 4 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 01 lần tàng trữ trái phép chất ma túy và cả 5 lần đều cấu thành tội phạm. Ngoài ra, Nguyễn Thành Đ xúi giục Nguyễn Văn Đ phạm tội khi dưới 18 tuổi. Nguyễn Văn Đ 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 3 lần đều cấu thành tội phạm. Do đó Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nguyễn Thành Đ phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, quy định tại điểm o, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: không.

- nhân thân: không

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật,

nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về dân sự:

- Ông Vũ Đình T, Phạm Thanh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với thiệt hại của bà Nguyễn Ngọc H là 12.000.000đồng; Sau khi trộm xe của bà H thì bị cáo Nguyễn Thành Đ đã bán được 3.500.000đồng, rồi chia cho Nguyễn Văn Đ là 700.000đồng. Như vậy việc chia giá trị tài sản trộm cắp này như sau: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 2.800.000đồng (tương ứng là 80%) và bị cáo Nguyễn Văn Đ được chia 700.000đồng (tương ứng 20%). Như vậy các bị cáo phải bồi thường tương ứng với số phần trăm của mình cho bà Nguyễn Ngọc H như sau: bị cáo Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc H số tiền 9.600.000đồng (tương ứng là 80% thiệt hại); bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc H số tiền 2.400.000đồng (tương ứng 20% thiệt hại).

- Đối với thiệt hại của Trần Xuân H là 10.000.000đồng; Sau khi cầm xe cho Trần Xuân H để lấy số tiền 10.000.000đồng, thì bị cáo Nguyễn Thành Đ đã chia cho chính bị cáo 9.000.000đồng (tương ứng 90% giá trị), rồi chia cho bị cáo Nguyễn Văn Đ là 1.000.000đồng (tương ứng 10% giá trị). Như vậy các bị cáo phải bồi thường tương ứng với số phần trăm của mình cho ông Trần Xuân H như sau: bị cáo Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho ông Trần Xuân H số tiền 9.000.000đồng (tương ứng là 90% thiệt hại); bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho ông Trần Xuân H số tiền 1.000.000đồng (tương ứng 10% thiệt hại).

- Đối với thiệt hại của ông Lê Hữu T2 là 7.500.000đồng; Sau khi trộm xe của ông T2, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã bán cho người tên Tí Hon được 2.500.000đồng, bị cáo lấy 2.000.000 đồng mua ma túy của chính người tên Tí Hon, còn lại 500.000đồng bị cáo giữ lại tiêu sài cá nhân. Xét thấy số tiền 2.000.000đồng dùng mua ma túy là dùng mục đích mua chung cho cả hai bị cáo sử dụng chung, nên mỗi bị cáo đều phải chịu 1.000.000đồng trong số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy này. Như vậy chia giá trị tài sản trộm cắp được tính như sau: Bị cáo Nguyễn Thành Đ được chia 1.500.000đồng (tương ứng 60% giá trị), bị cáo Nguyễn Văn Đ được chia 1.000.000đồng (tương ứng 40% giá trị). Như vậy các bị cáo phải bồi thường tương ứng với số phần trăm của mình cho ông Lê Hữu T2 như sau: bị cáo Nguyễn Thành

Đ phải bồi thường cho ông Lê Hữu T2 số tiền 4.500.000đồng (tương ứng là 60% thiệt hại); bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho ông Lê Hữu T2 số tiền 3.000.000đồng (tương ứng 40% thiệt hại).

Đây là thiệt hại do các bị cáo gây ra. Tuy nhiên thời điểm phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ là chưa đủ 18 tuổi, ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tài sản riêng để bồi thường cho các bị hại nên lẽ ra cần buộc ông Nguyễn Văn Tiền là cha đẻ của bị cáo phải liên đới bồi thường theo phần cho các bị hại. Tuy nhiên ông Nguyễn Văn Tiền là cha đẻ của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bỏ đi khỏi địa phương từ lâu không rõ. Mặt khác bị cáo Nguyễn Văn Đ từ nhỏ đã được bà Hồ Thị Út nuôi dưỡng (bà nội của bị cáo Nguyễn Văn Đ). Vì vậy bà Hồ Thị Út là người giám hộ (theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Bộ luật Dân sự) của bị cáo Nguyễn Văn Đ, bà Út đã tự nguyện liên đới với bị cáo Nguyễn Văn Đ để bồi thường theo tỷ lệ phần tương ứng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này là đúng quy định của pháp luật.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc H 9.600.000đồng, bồi thường cho ông Trần Xuân H 9.000.000đồng và bồi thường cho ông Lê Hữu T2 4.500.000đồng

- Buộc bà Hồ Thị Út phải bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc H 2.400.000đồng, bồi thường cho ông Trần Xuân H 1.000.000đồng phải bồi thường cho ông Lê Hữu T2 3.000.000đồng

[6] Về vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng sau là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển số 86B8-505.10, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 căn cước công dân, 02 giấy xác nhận tiêm vacxin mang tên Vũ Đình T, 01 bảo hiểm xe máy biển số 86B8-505.10 mang tên Vũ Đình Tùng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Vũ Đình T.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B7-337.31, 01 bảo hiểm xe máy mang tên Phạm Thanh V. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Thanh V.

+ 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 giấy chứng minh nhân dân photo, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Văn Đ, 01

giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thành Đ.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 gói ny lon và 0,7166 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 gói ny lon và 0,0768 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Đ các vật chứng sau:

+ 01 ví da màu đen của Nguyễn Thành Đ

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Thành Đ hiện đã nộp theo biên lai thu tiền ngày 18/7/2022 tại Ngân hàng AGRIBANK để đảm bảo thi hành án.

[7] Quá trình điều tra cho thấy Trần Xuân H, Trần Thanh T2 khi mua tài sản không biết đó là tài sản do Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ phạm tội mà có nên không truy tố là phù hợp.

[8]Đối với các đối tượng tên Đ, D1 và Tí Hon, căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh chưa thể xác định được nhân thân lai lịch của Đ, D1 và Tí Hon. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sau.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50, Điều 55; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g, o, khoản 1, Điều 52; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Khoản 2 Điều 106, khoản 2, Điều 135, khoản 2, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 2, Điều 52; Điều 288; 289; khoản 3, Điều 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự;

- Điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội “trộm cắp tài sản”; Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “trộm cắp tài sản”

**2.** Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 15 tháng tù về “tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và 33 (ba mươi ba) tháng tù về “tội trộm cắp tài sản”

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chấp hành hình phạt của hai tội là 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2022

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2022

**3.** Về dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ và người giám hộ của bị cáo Nguyễn Văn Đ là bà Hồ Thị Út phải liên đới bồi thường cho các bị hại số tiền sau:

Bồi thường cho Nguyễn Ngọc H 12.000.000đồng; bồi thường cho Trần Xuân H 10.000.000đồng và bồi thường cho Lê Hữu T2 7.500.000đồng; cụ thể chia theo phần bồi thường như sau:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc H 9.600.000đồng; bồi thường cho ông Trần Xuân H 9.000.000đồng và bồi thường cho ông Lê Hữu T2 4.500.000đồng.

- Buộc bà Hồ Thị Út phải bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc H 2.400.000đồng; bồi thường cho ông Trần Xuân H 1.000.000đồng phải bồi thường cho ông Lê Hữu T2 3.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

#### 4. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 gói ny lon và 0,7166 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 gói ny lon và 0,0768 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Đ các vật chứng sau:

+ 01 ví da màu đen của Nguyễn Thành Đ

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Thành Đ hiện đã nộp theo biên lai thu tiền ngày 18/7/2022 tại Ngân hàng AGRIBANK để đảm bảo thi hành án.

*(Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh).*



## 5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm: buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 1.155.000 đồng; bà Hồ Thị Út thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

**6.** Các Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/7/2022. Người có quyền lợi liên quan Trần Xuân H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

*Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Xuân Thuận**